

# Công ty Cổ phần Cao Su Đà Nẵng (HOSE: DRC)

**Ngành:** Hóa Chất

**Ngày thành lập:** 01/01/2006

**Website:** <http://www.drc.com.vn/>

**Ngày niêm yết lần đầu:** 29/12/2006

**Email:** Danarub@dng.vnn.vn



## Chiến lược và hoạt động kinh doanh

- Hoạt động chính:** Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại sản phẩm và vật tư thiết bị cho ngành công nghiệp cao su với sản phẩm chính là các loại sảm lốp cao su ô tô, xe đạp và các loại sảm lốp chuyên dụng khác. Trong đó, sản phẩm lốp ô tô loại I chiếm tỷ trọng lớn nhất trong doanh thu gần 80%. Sản phẩm lốp ô tô đặc chủng đang tạo ra lợi thế cạnh tranh rất lớn cho DRC trong thời kỳ hội nhập, kim ngạch trị xuất khẩu năm 2008 tăng 51.69 % so năm 2007.
- Nguyên vật liệu:** Thành phần chính là cao su thiên nhiên cung cấp bởi các đối tác truyền thống là thành viên của Tổng công ty cao su VN nên nguồn cung luôn được duy trì ổn định cả về sản lượng và giá thành. Các nguyên liệu khác cao su tổng hợp, vải mảnh, than đen, thép tanh, hóa chất các loại, chất độn chủ yếu được nhập khẩu khá dễ dàng hoặc có sẵn trong nước. Giá vốn hiện chiếm gần 90% tổng chi phí vì vậy giá nguyên liệu tăng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của DN.
- Thương hiệu & Thị trường:** hơn 75% doanh thu tạo ra từ thị trường nội địa với hơn 75 đại lý phân bố đều khắp trên 64 tỉnh thành. Hầu hết các công trình trọng điểm quốc gia (thủy điện Sơn La, Bản Vẽ, Sông Ba Hạ, Bun Cốp, Bẫy Krông, Sena Máng 3, Công trình khai thác quặng bô xít ở Đắk Nông và Lâm Đồng) đều sử dụng các sản phẩm sảm lốp ô tô của DRC. Gần 25% doanh thu còn lại được tạo ra từ xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm sảm lốp ô tô, đặc biệt tại các thị trường Lào, Campuchia và Singapore với kim ngạch xuất khẩu năm 2008 tăng 51,69% so với năm 2007.
- Hoạt động đầu tư:** Công ty cũng đã tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất đặc biệt là đầu tư và đưa vào hoạt động dự án mở rộng nâng công suất lốp đặc chủng quy cách 24.00-35 từ 1000 bộ/năm lên 2.500 bộ/năm, dự án sản xuất lốp đặc chủng 27.00-49 công suất 800 bộ /năm, và khẳng định sản xuất lốp đẳng chủng là mũi nhọn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC.
- Kế hoạch phát triển trong tương lai:** Công ty tập trung vào công tác chuẩn bị đầu tư sản xuất lốp ô tô theo công nghệ radial toàn thép, hình thức đầu tư đồng bộ nhà máy sản xuất lốp radial công suất 600.000 lốp/năm trên diện tích 8 hec-ta trong khu công nghiệp Liên Chiểu.

## Các số liệu thị trường tại ngày 13/05/2009

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	626,15	Giá hiện tại (VND)	40.700
KLGD bq 30 ngày (CP)	189.180	Giá cao nhất 52 tuần	53.000
SLCP đang LH (triệu CP)	15,38	Giá thấp nhất 52 tuần	15.700
Vốn điều lệ (tỷ VND)	154	P/E 4 quý gần nhất (x)	10,33
EPS điều chỉnh (VND)	3.940	P/B (x)	2,89
Lãi cổ tức (%)	4,67	Sở hữu nước ngoài(%)	12,46

## Các doanh nghiệp so sánh tại ngày 13/05/2009

Mã chứng khoán	HRC	TRC	TNC
GT vốn hoá TT (tỷ VND)	597,20	1.323,00	261,8
P/E 4 quý gần nhất (x)	6,78	6,67	14,32
P/B (x)	1,86	2,62	1,15
Lãi cổ tức (%)	8,62	5,67	6,99
ROA (%)	21,70	32,02	3,93
ROE (%)	23,55	43,73	4,94
EPS điều chỉnh (đồng)	5.130	6.610	380
LN gộp biên (%)	33,36	37,16	8,56
LN thuần biên (%)	27,04	36,72	5,74
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	4,21	2,64	2,65
Tổng nợ /VCSH (x)	0,08	0,16	0,24
Sở hữu nước ngoài (%)	21,48	22,51	2,23

Để biết thêm thông tin chi tiết về mã cổ phiếu này, vui lòng truy cập trang web Ezsearch của chúng tôi tại địa chỉ <http://ezsearch.fpts.com.vn>

## Phân tích tài chính

- Là doanh nghiệp chế biến các sản phẩm từ mủ cao su, DRC đã tận dụng được lợi ích từ sự sụt giảm mạnh giá mủ cao su trong quý I/2009. Sự sụt giảm giá dầu thô cũng làm giảm giá vật tư phục vụ cao su như vải mảnh, hóa chất thuộc nhóm hóa dầu. Thực hiện tốt các chính sách chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán cho thị trường nội địa (bán theo mạng lưới đại lý trên toàn quốc và bán tập trung cho nhiều công trình trọng điểm quốc gia kể trên) và sự ổn định thị trường xuất khẩu đã khiến DRC duy trì mức doanh thu quý này tương đương với cùng kỳ năm trước, trong khi giảm mạnh giá vốn hàng bán.
- Cụ thể, doanh thu bán hàng Quý I/2009 mặc dù tương đương so với cùng kỳ năm 2008, song do giá vốn hàng bán giảm 9,63 % nên lợi nhuận gộp tăng mạnh 78,4% và lợi nhuận sau thuế tăng 40%. So với quý IV/2008, doanh thu tăng gần 38% và lợi nhuận sau thuế tăng mạnh từ 1,9 tỷ lên 30,9 tỷ vào cuối Quý I/2009.
- Hàng tồn kho giá thấp của DRC duy trì tương đối lớn cuối năm 2008 cùng với giảm giá mua vật liệu trong quý I năm 2009 là yếu tố chính tạo lợi nhuận đột biến trong quý này. Trong kết quả kinh doanh hiện tại, có thể thấy vòng quay hàng tồn kho của DRC ngày càng nhanh trong điều kiện duy trì ổn định doanh thu và lợi nhuận. Cùng với các khoản phải thu ngắn hạn giảm khá mạnh cuối quý I, DRC đã làm giảm đáng kể sự chiếm dụng vốn tồn đọng trong phần tài sản lưu động này và tập trung nguồn lực cho đầu tư tài sản cố định và đầu tư dài hạn.
- Lãi vay ngân hàng giảm và tỷ giá USD có lợi cho doanh nghiệp xuất khẩu cũng làm giảm chi phí tài chính 29,37% cho DRC so với quý IV/2008.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2009:

Hạng mục	Giá trị (tỷ đồng)	% so với 2008
Giá trị sản xuất công nghiệp	700	97,7%
Doanh thu	1230	93,5%
Lợi nhuận trước thuế	52	100%

Chuyên viên phân tích: Chu Minh Ngọc – [ngoccm@fpts.com.vn](mailto:ngoccm@fpts.com.vn)

BC Lãi /Lỗ (triệu VND)	(*)Q1 2009	2008	2007
Doanh thu thuần	357.304	1.290.518	1.169.781
Lợi nhuận gộp	69.323	157.081	140.370
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30.502	48.101	73.769
Lợi nhuận trước thuế	30.907	51.789	70.868
Lợi nhuận sau thuế	30.907	51.789	70.868
Bảng CĐKT (triệu VND)	(**)31/03/2009	31/12/2008	31/12/2007
Tài sản ngắn hạn	312.066	429.047	437.694
TSCĐ và XDCB dở dang	207.868	179.166	142.813
Các khoản ĐT dài hạn	-	-	716
Tài sản dài hạn khác	6.441	6.306	3.185
<b>Tổng tài sản</b>	<b>526.375</b>	<b>614.519</b>	<b>584.408</b>
Nợ ngắn hạn	227.646	303.162	261.803
Nợ dài hạn	82.024	95.329	114.072
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	216.705	216.028	208.533
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>526.375</b>	<b>614.519</b>	<b>584.408</b>
Các chỉ số tài chính	31/03/2009	2008	2007
Tăng trưởng			
Doanh thu thuần (%)	(**) (0,06)	10,32	26,30
Lợi nhuận thuần (%)	(**) 40,01	(26,92)	27,97
Vốn chủ sở hữu (%)	(**) (5,93)	3,59	47,77
Tổng tài sản (%)	(**) (21,58)	5,15	14,88
Lợi nhuận gộp biên (%)	14,54	12,17	12,00
Lợi nhuận thuần biên(%)	4,70	4,01	6,06
ROA (%)	10,12	8,64	12,97
ROE (%)	27,12	24,40	40,54
EPS cơ bản (đồng)	3.940	3.366	5.435
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	1,37	1,42	1,67
Tổng nợ/VCSH (x)	1,43	1,84	1,80

(\*) Nguồn: BCTC chưa kiểm toán của DRC cho quý 1/09

(\*\*) So sánh với cùng kỳ năm trước

## **Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS, Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

**Bản quyền © 2008 Công ty chứng khoán FPT**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

#### **Trụ sở chính**

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh  
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: (84,4) 3 773 7070 / 271 7171  
Fax: (84,4) 3 773 9058

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

#### **Chi nhánh Tp, Hồ Chí Minh**

31 Nguyễn Công Trứ- Phường Nguyễn Thái Bình  
Quận 1 - Tp, Hồ Chí Minh - Việt Nam  
ĐT: (84,8) 6 290 8686  
Fax: (84,8) 6 291 0607